

— Ngày Quốc khánh 2 ngày: ngày 2 tháng 9 và 3 tháng 9.

Nếu ngày lễ trùng vào ngày chủ nhật thì không nghỉ bù.

Đối với những người là tín đồ các tôn giáo, trong ngày lễ chính thống của tôn giáo mình, nếu tham gia vào các cuộc hành lễ thì được xin phép nghỉ không quá 1 ngày.

Điều 2. — Các đồng chí Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Thủ tướng và Bộ trưởng Bộ Lao động chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 22 tháng 1 năm 1977

T.M. Hội đồng Chính phủ
K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng

NGUYỄN DUY TRINH

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH số 41-TTg ngày 24-1-1977
về việc quy định các khu rừng cấm.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ điều 5 của Pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng do nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội thông qua ngày 6 tháng 9 năm 1972 và Lệnh của Chủ tịch nước công bố ngày 11 tháng 9 năm 1972;

Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay coi là khu rừng cấm những diện tích ghi trong danh mục kèm theo quyết định này.

Điều 2. Bộ Lâm nghiệp cùng với Ủy ban nhân dân các tỉnh có khu rừng cấm chịu trách nhiệm xác định ranh giới cụ thể, đóng bảng mốc, tổ chức quản lý, bảo vệ chặt chẽ mọi sinh vật và tài nguyên trong các khu rừng đó.

Điều 3. — Việc quản lý, bảo vệ và xây dựng các khu rừng cấm phải theo những nguyên tắc sau đây:

— Không được làm thay đổi cảnh quan tự nhiên của rừng cấm. Muốn xây dựng các công trình lớn trong khu rừng cấm phải được phép của Thủ tướng Chính phủ.

— Không được khai thác, chặt hạ, săn bắt, gây tiếng ồn hoặc làm bất cứ công việc nào khác có hại đến điều kiện sinh sống và phát triển bình thường của các loài động vật, thực vật trong rừng cấm;

Không được đốt lửa hoặc làm ô nhiễm môi trường trong các khu rừng cấm.

Những trường hợp cần thiết phải chặt hạ cây cối, săn bắt lấy tiêu bản động vật, thực vật hoặc đốt lửa dùng cho sinh hoạt trong khu rừng cấm phải do Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp xét và quyết định. Bộ Lâm nghiệp phải có kế hoạch trồng thêm cây và gây thả phục hồi số lượng các loài chim, thú trong các khu rừng cấm.

Điều 4. — Ủy ban nhân dân các tỉnh có rừng cấm có trách nhiệm giáo dục động viên cán bộ, bộ đội, nhân dân trong tỉnh đề cao nghĩa vụ bảo vệ rừng cấm đồng thời tổ chức việc kiểm tra chặt chẽ nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các vụ vi phạm các quy định về bảo vệ khu rừng cấm.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Dân tộc trung ương, Bộ Quốc phòng, Bộ Nông nghiệp, Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Bộ Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Bộ Lâm nghiệp và Ủy ban nhân dân các tỉnh có rừng cấm để thực hiện các chủ trương và kế hoạch xây dựng, quản lý và bảo vệ tốt các khu rừng cấm.

Điều 5. — Các cơ quan, đơn vị, tập thể hay cá nhân vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ khu rừng cấm đều bị xử lý theo các điều 21, 22, 23, 24 của Pháp lệnh quy định việc bảo vệ rừng.

Điều 6. — Các ông Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp, thủ trưởng các ngành có liên quan ở trung ương và các ông Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có rừng cấm chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 24 tháng 1 năm 1977

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó thủ tướng

NGUYỄN DUY TRINH

DANH MỤC CÁC KHU RỪNG CẤM

(ban hành kèm theo quyết định số 41-TTg ngày 24-1-1977 của Thủ tướng Chính phủ).

Số thứ tự	Tên khu rừng cấm	Địa điểm		Diện tích	Ranh giới	Mục đích khoán
		Huyện	Tỉnh			
1	Đền Hùng Vương	Lâm Thao	Vinh Phú	285 ha	Gồm các núi Văn, Đền Hùng, Trọc lớn, Trọc con và núi Phấn Đấu	Bảo vệ di tích lịch sử
2	Pác Bó	Hà Quảng	Cao Lạng	3.000 ha	Xem bản đồ kèm theo công văn số 512-UB/NL ngày 24-9-1976 của Ủy ban nhân dân Cao Lạng gửi Thủ tướng xin ra quyết định	Bảo vệ di tích lịch sử
3	Bác Sơn (khu rừng Mỏ Rẻ)	Bác Sơn	Cao Lạng	4.000 ha	- m -	Bảo vệ di tích lịch sử
4	Tân trào (núi Hồng)	Sơn Dương	Hà Tuyên	1.081 ha	Toàn bộ núi Hồng; Khu vực từ đèo Rẻ đến đỉnh núi Hồng, núi Tống Thịnh. Phía đông nam giới hạn bởi suối Mỏ Chẹ thuộc khu vực Bảo tàng	Bảo vệ di tích lịch sử
5	Đảo Ba Mùn	Cầm Phá	Quảng Ninh	1.800 ha	Toàn bộ hòn đảo (trên đảo không có ruộng, không có dân ở)	Bảo vệ thiên nhiên, chim thú
6	Ba Bè	Chợ Rã	Bắc Thái	5.000 ha	Rừng đất rừng và hồ trên núi nằm trong ranh giới hành chính xã Tam Mẫu, huyện Chợ Rã	Bảo vệ thắng cảnh
7	Núi Ba Vi	Ba Vi	Hà Sơn Bình	2.444 ha	Toàn bộ rừng và đất rừng theo đường bình độ từ cốt 400 trở lên	Bảo vệ môi trường thắng cảnh
8	Núi Tam Đảo	Tam Dương Lập Thạch Sơn Dương Đại Từ	Vinh Phú Vinh Phú Hà Tuyên Bắc Thái	19.000 ha	Rừng và đất rừng theo đường bình độ từ cốt 400 trở lên	Bảo vệ đầu nguồn thắng cảnh
9	Bán đảo Sơn Trà		Quảng Nam Đà Nẵng	Khoảng 4.000 ha	Toàn bộ bán đảo Sơn Trà và vùng xung quanh chân núi kéo dài ra 500m	Bảo vệ thắng cảnh
10	Khu rừng thông 3 lá quanh thành phố Đà Lạt	Thành phố Đà Lạt	Lâm Đồng	42.000 ha	Toàn bộ diện tích rừng hiện còn và diện tích các đồi trọc sẽ trồng rừng	Bảo vệ sức khỏe thắng cảnh